

UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH
TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ CÔNG CHỨNG HOẠT ĐỘNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK
(cập nhật đến ngày 19/3/2024)

STT	Tên TCHNCC	Quyết định cho phép thành lập và Giấy đăng ký hoạt động	Địa chỉ trụ sở	Trưởng Phòng/ Văn phòng công chứng	Công chứng viên hành nghề tại tổ chức	Ghi chú	Mua BHTNNN
01.	Phòng công chứng số 1	Quyết định số: 265/QĐ-UB ngày 14/03/1990 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thành lập Phòng Công chứng Nhà nước số 1 tỉnh Đắk Lắk	Số 04 Trường Chinh, phường Thắng Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 02623.951.365	Lê Thị Tuyết Mai Năm sinh: 1977 QĐBN số 1282/QĐ-BTP ngày 03/6/2014	Lê Thị Tuyết Mai		- Từ 02/7/2023 đến 02/7/2026 - Tổng phí BH: 6.600.000 đồng
02.	Phòng công chứng số 2	Quyết định số: 100/QĐ-UB ngày 15/02/1995 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thành lập Phòng Công chứng Nhà nước số 2 tỉnh Đắk Lắk	Số 33 Nguyễn Thị Minh Khai, thị trấn Phước An, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 02623.521.007	Nguyễn Quốc Sơn Năm sinh: 1978 QĐBN số 1284/QĐ-BTP ngày 03/6/2014 (Phụ trách Phòng)	Nguyễn Quốc Sơn		- Từ 03/7/2023 đến 03/7/2024 - Tổng phí BH: 8.800.000 đồng
03.	Phòng công chứng số 3	Quyết định số: 397/QĐ-UB ngày 22/02/1997 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thành lập Phòng Công chứng Nhà nước số 3 tỉnh Đắk Lắk	Số 02 Quang Trung, phường An Bình, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 02623.872.958	Trần Trọng Vinh Năm sinh: 1964 QĐBN số: 1725/QĐ-BTP ngày 17/6/2010	Trần Trọng Vinh		- Từ 15/10/2023 đến 15/10/2024 - Tổng phí BH: 6.600.000 đồng
04.	Văn phòng công chứng	Quyết định số	Số 38 Ngô Quyền,	Đỗ Văn Chính	- Công chứng viên		- Từ 11/01/2023

	Đại An	1680/QĐ-UBND ngày 07/7/2010 của UBND tỉnh về việc cho phép thành lập Văn phòng công chứng Quyết định cho phép chuyển đổi Văn phòng công chứng số 3931/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 Giấy Đăng ký hoạt động số 06/TP-ĐKHĐ ngày 10/01/2017, ghi nhận nội dung thay đổi ngày 06/4/2020, 02/6/2020, 29/3/2021, 02/6/2021	phường Tân Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 2.466.988	Năm sinh: 1961 QĐBN số: 1390/QĐ-BTP ngày 10/5/2010	hợp danh: 1. Đỗ Văn Chính 2. Nguyễn Thị Kim Phụng - Công chứng viên hợp đồng: 1. Trần Thị Minh		đến 11/01/2024 - Tổng phí BH: 16.500.000 đồng
05.	Văn phòng công chứng Đắk Lắk	Quyết định số 1679/QĐ-UBND ngày 07/7/2010 của UBND tỉnh về việc cho phép thành lập văn phòng công chứng Quyết định cho phép chuyển đổi Văn phòng công chứng số 806/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 Giấy Đăng ký hoạt động số 07/TP-ĐKHĐ ngày 02/4/2018, ghi nhận nội dung thay đổi ngày 06/4/2020, ngày 15/5/2020, 23/3/2021, 03/8/2021	Số 121-123 đường Y Jút, phường Thống Nhất, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 02626.251.686	Nguyễn Hữu Tình Năm sinh: 1946 QĐBN số: 1398/QĐ-BTP ngày 10/5/2010	- Công chứng viên hợp danh: 1. Nguyễn Hữu Tình 2. Nguyễn Thị Tường Vân		- Từ 10/9/2023 đến 10/9/2024 - Tổng phí BH: 12.650.000 đồng
06.	Văn phòng công chứng Trung Nghĩa	Quyết định số 1445/QĐ-UBND ngày 05/7/2012 của UBND tỉnh về việc cho phép thành lập văn phòng công chứng	Số 139 đường Giải Phóng, tổ dân phố 10, TT. Phước An, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 02626.276.179	Chè Nại Khoáng Năm sinh: 1980 QĐBN số: 4655/QĐ-BTP ngày 30/12/2011	- Công chứng viên hợp danh: 1. Chè Nại Khoáng 2. Hồ Trung Chính		- Từ 01/11/2023 đến 31/10/2024 - Tổng phí BH: 6.600.000 đồng

		Quyết định cho phép chuyển đổi Văn phòng công chứng số 1866/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 Giấy Đăng ký hoạt động số 08/TP-ĐKHĐ ngày 10/8/2017					
07.	Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Lâm	Quyết định số 2437/QĐ-UBND ngày 23/10/2012 của UBND tỉnh về việc cho phép thành lập văn phòng công chứng Quyết định cho phép chuyển đổi Văn phòng công chứng số 3655/QĐ-UBND tỉnh ngày 09/12/2016 Giấy Đăng ký hoạt động số 05/TP-ĐKHĐ-CC ngày 27/9/2021	Số 47 Nguyễn Tất Thành, TT. Ea Kar, Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 0262 3622 622 0905.162.925	Nguyễn Thị Lâm Năm sinh: 1957 QĐBN số: 2414/QĐ-BTP ngày 23/8/2012	- Công chứng viên hợp danh: 1. Nguyễn Thị Lâm 2. Trần Thị Lan	- Ngày 27/9/2021: đổi tên Văn phòng công chứng Phước Thành sang tên mới: Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Lâm	- Từ 03/7/2023 đến 03/7/2024 - Tổng phí BH: 10.000.000 đồng
08.	Văn phòng công chứng Buôn Hồ	Quyết định số 2631/QĐ-UBND ngày 12/11/2012 của UBND tỉnh về việc cho phép thành lập văn phòng công chứng Quyết định cho phép chuyển đổi Văn phòng công chứng số 2168/QĐ-UBND tỉnh ngày 21/7/2016 Giấy Đăng ký hoạt động số 04/TP-ĐKHĐ ngày 29/7/2016, ghi nhận nội dung thay đổi ngày 18/5/2017.	Số 07A đường Lê Hồng Phong, phường An Lạc TX. Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 0949.518.212	Cao Sỹ Hòa Năm sinh: 1966 QĐBN số: 2035/QĐ-BTP ngày 20/7/2012	- Công chứng viên hợp danh: 1. Cao Sỹ Hòa 2. Trần Thị Thảo		- Từ 15/9/2023 đến 15/9/2024 - Tổng phí BH: 30.000.000 đồng
09.	Văn phòng công chứng Tây Nguyên	Quyết định cho phép thành lập Văn phòng	Số 49 Lê Thánh Tông, phường Thắng Lợi, TP.	Nguyễn Thị Tĩnh	- Công chứng viên hợp danh:		- Từ ngày 17/9/2023 –

		công chứng số 1558/QĐ-của UBND tỉnh ngày 02/8/2013 Quyết định cho phép chuyển đổi Văn phòng công chứng từ loại hình Doanh nghiệp tư nhân sang loại hình Công ty hợp danh số 3054/QĐ-UBND ngày 17/12/2014 Giấy Đăng ký hoạt động số 01/TP-ĐKHHĐ-CC cấp lại ngày 23/12/2022	Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 0262 627 2828	Năm sinh: 1963 QĐBN số: 1009/QĐ-BTP ngày 29/4/2014	1. Nguyễn Thị Tĩnh 2. Trần Thị Thu Trang		17/9/2026: 19.800.000 đồng
10.	Văn phòng công chứng Cư Kuin	Quyết định số 2319/QĐ-UBND ngày 05/11/2013 của UBND tỉnh về việc cho phép thành lập văn phòng công chứng Quyết định cho phép chuyển đổi Văn phòng công chứng số 1571/QĐ-UBND ngày 02/6/2016 Giấy Đăng ký hoạt động số 02/TP-ĐKHHĐ ngày 29/6/2016, ghi nhận thay đổi ngày 19/3/2020, 26/5/2020	Thôn Kim Châu, xã Dray Bhang, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 0962.822.487 0262.3639.678	Phan Đông Tùng Năm sinh: 1964 QĐBN số: 2289/QĐ-BTP ngày 12/9/2013	- Công chứng viên hợp danh: 1. Phan Đông Tùng 2. Trần Thu Yên		- Từ 08/3/2023 đến 08/3/2024 - Tổng phí BH: 10.472.000 đồng
11.	Văn phòng công chứng Nguyễn Bá Kính	Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng số 1441/QĐ-UBND ngày 23/5/2016 Giấy Đăng ký hoạt động số 01/TP-ĐKHHĐ-CC cấp lại ngày 06/01/2023, ghi nhận thay đổi ngày 13/3/2023,	Số 85 đường Nguyễn Chí Thanh, thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 0262.3.834.378	Nguyễn Bá Kính Năm sinh: 1951 QĐBN số: 4659/QĐ-BTP ngày 30/12/2011	- Công chứng viên hợp danh: 1. Nguyễn Bá Kính 2. Trần Xuân Sơn		- Từ 21/7/2023 đến 21/7/2024 - Tổng phí BH: 7.000.000 đồng

		26/6/2023, 14/7/2023					
12.	Văn phòng công chứng Đỗ Xuân Bình	Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng số 2916/QĐ-UBND ngày 04/10/2016 Giấy Đăng ký hoạt động số 02/TP-ĐKHĐ ngày 07/11/2016	Số 252 đường Lê Duẩn, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 0262.3596.767	Đỗ Xuân Bình Năm sinh: 1953 QĐBN số: 346/QĐ-BTP ngày 31/01/2013	- Công chứng viên hợp danh: - Đỗ Xuân Bình - Bùi Thu Hiền		- Từ 17/11/2023 đến 17/11/2024 - Tổng phí BH: 35.200.000 đồng
13.	Văn phòng công chứng Đàm Mạnh Hà	Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng 2718/QĐ-UBND ngày 29/9/2017 Giấy Đăng ký hoạt động số 09/TP-ĐKHĐ cấp lại ngày 20/02/2020, ghi nhận nội dung thay đổi ngày 06/10/2020, 12/4/2021, 15/02/2023	Số 03 đường Lê Duẩn, TDP 3, thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk. SĐT: 0914 093 036	Đàm Mạnh Hà Năm sinh: 1980 QĐBN số: 2547/QĐ-BTP ngày 11/12/2017	- Công chứng viên hợp danh: - Đàm Mạnh Hà - Đinh Xuân Dũng	- Ngày 25/5/2018: Đổi tên Văn phòng công chứng Tào Thị Nga sang tên mới: Văn phòng công chứng Đàm Mạnh Hà	- Từ ngày 14/01/2024 đến ngày 14/01/2025 - Tổng phí BH: 6.600.000 đồng
14.	Văn phòng công chứng Trương Công Nghĩa	Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng số 3502/QĐ-UBND ngày 20/12/2017 Giấy Đăng ký hoạt động số 10/TP-ĐKHĐ cấp lại lần 4 ngày 29/12/2023	567 Giải Phóng, thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk SĐT: 0988 329 339	Trương Công Nghĩa Năm sinh: 1981 QĐBN số: 3204/QĐ-BTP ngày 01/12/2014	- Công chứng viên hợp danh: - Trương Công Nghĩa - Trần Hải Đăng	- Ngày 20/8/2018: Đổi tên Văn phòng công chứng Mai Thị Phụng thành Văn phòng công chứng Lê Văn Thông - Ngày 01/4/2020: đổi tên Văn phòng công chứng Lê Văn Thông thành Văn phòng công chứng Trần Thị Tâm	- Từ ngày 25/12/2023 đến ngày 24/12/2024 - Tổng phí BH: 9.900.000 đồng

						- Ngày 06/12/2023: đổi tên Văn phòng công chứng Trần Thị Tâm thành Văn phòng công chứng Trương Công Nghĩa	
15.	Văn phòng công chứng Phạm Đình Thảo	Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng số 492/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 Giấy Đăng ký hoạt động số 11/TP-ĐKHĐ ngày 15/3/2021, phụ lục ngày 01/3/2022	Thôn Tân Lập 2, xã Pong Drang, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk SĐT: 0944 797 123	Phạm Đình Thảo Năm sinh: 1973 QĐBN số: 3523/QĐ-BTP ngày 29/12/2014	- Công chứng viên hợp danh: 1. Phạm Đình Thảo 2. Nguyễn Đăng Thiện		Từ ngày 30/5/2024 đến ngày 29/5/2025 Tổng phí BH: 12.300.000 đồng
16.	Văn phòng công chứng Nguyễn Như Cầu	Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng số 606/QĐ-UBND ngày 27/3/2018 Giấy Đăng ký hoạt động số 12/TP-ĐKHĐ cấp lại ngày 10/02/2020, ghi nhận nội dung thay đổi ngày 28/10/2020, 02/4/2021.	Khối 8, Quốc lộ 26, thị trấn Ea Knôp, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk SĐT: 0262.857.5969	Nguyễn Như Cầu Năm sinh: 1954 QĐBN số: 1677/QĐ-BTP ngày 16/10/2017	- Công chứng viên hợp danh: 1. Nguyễn Như Cầu 2. Y Jon Arăn		- Từ ngày 25/5/2023 đến ngày 25/5/2024 - Tổng phí BH: 6.600.000 đồng
17.	Văn phòng công chứng Đỗ Đồng Chung	Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng số 862/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 Giấy Đăng ký hoạt động số 13/TP-ĐKHĐ-	Số 535 Giải Phóng, TDP 12, thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk. SĐT: 02623.506. 738	Đỗ Đồng Chung Năm sinh: 1960 QĐBN lại số: 1154/QĐ-BTP ngày 27/6/2023	- Công chứng viên hợp danh: 1. Phạm Văn Quế 2. Đỗ Đồng Chung	- Ngày 29/3/2021: Đổi tên Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Hương Thủy thành Văn	- Từ ngày 14/5/2023 đến ngày 14/5/2024 - Tổng phí BH: 6.600.000 đồng

		CC cấp lại (lần 3) ngày 19/3/2024	0834 57 57 42			phòng công chứng Phạm Văn Quế - Ngày 19/3/2024: Đổi tên Văn phòng công chứng Phạm Văn Quế thành Văn phòng công chứng Đỗ Đồng Chung	
18.	Văn phòng công chứng Trần Thanh Sơn	Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng số 863/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 Giấy Đăng ký hoạt động số 14/TP-ĐKHD-CC cấp lại ngày 02/6/2023, ghi nhận nội dung thay đổi ngày 26/7/2023	Tổ dân phố 3, thị trấn Buôn Tráp, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk SĐT:0262 3817 999	Trần Thanh Sơn Năm sinh: 1975 QĐBN số: 3479/QĐ-BTP ngày 26/12/2014	- Công chứng viên hợp danh: 1. Trần Thanh Sơn 2. Lê Thị Liên		- Từ ngày 24/5/2023 đến ngày 24/5/2024 - Tổng phí BH: 3.300.000 đồng
19.	Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Mai Phương	Quyết định số 2462/QĐ-UBND ngày 08/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk Giấy Đăng ký hoạt động số 15/TP-ĐKHD cấp lại ngày 04/6/2020, ghi nhận nội dung thay đổi ngày 13/11/2020, 06/5/2021, 21/10/2022	Tổ dân phố 3, thị trấn Krông Kmar, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk. SĐT: 0914 093 039	Nguyễn Thị Mai Phương Năm sinh: 1958 QĐBN số: 3192/QĐ-BTP ngày 01/12/2014	Công chứng viên hợp danh: 1. Nguyễn Thị Mai Phương 2. Phạm Thị Hoàn	- Ngày 04/6/2020 đổi tên Văn phòng công chứng Nguyễn Anh Tăng thành Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Mai Phương.	- Từ ngày 21/11/2023 đến ngày 21/11/2024 Tổng phí BH: 6.600.000 đồng
20.	Văn phòng công chứng Văn Đình Tùng	Quyết định số 2461/QĐ-UBND ngày 08/10/2018 của Ủy ban	Tổ dân phố 02B, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.	Văn Đình Tùng Năm sinh: 1975 QĐBN số: 954/QĐ-BTP	Công chứng viên hợp danh: 1. Văn Đình Tùng		- Từ ngày 07/11/2023 đến ngày 07/11/2024

		nhân dân tỉnh Đắk Lắk Giấy Đăng ký hoạt động số 16/TP-ĐKHD ngày 07/7/2021, ghi nhận nội dung thay đổi ngày 20/6/2022, 20/12/2022	SĐT: 0913 453 491	ngày 26/4/2013	2. Lê Thị Hoàng Yến		Tổng phí BH: 9.750.000 đồng
21.	Văn phòng công chứng Trần Quang Phụng	Quyết định số 3707/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk Giấy Đăng ký hoạt động số 17/TP-ĐKHD-CC cấp lại ngày 18/4/2023, ghi nhận nội dung thay đổi ngày 15/5/2023, 11/7/2023, 24/7/2023	Số 138 đường Nguyễn Tất Thành, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk SĐT: 0905031018	Nguyễn Văn Tiết Năm sinh: 1950 QĐBN số: 3928/QĐ-BTP ngày 19/9/2011	Công chứng viên hợp danh: 1. Trần Quang Phụng 2. Nguyễn Văn Tiết	- Ngày 18/4/2023: Đổi tên Văn phòng công chứng Tô Mạnh Hùng thành Văn phòng công chứng Trần Quang Phụng	- Từ ngày 24/02/2024 đến ngày 24/02/2025 Tổng phí BH: 9.900.000 đồng
22.	Văn phòng công chứng Hoàng Văn Việt	Quyết định số 2871/QĐ-UBND ngày 27/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk Giấy Đăng ký hoạt động số 18/TP-ĐKHD-CC cấp lại ngày 28/6/2023, ghi nhận nội dung thay đổi ngày 20/9/2023	Lô 31-32, đường Lê Vù, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk SĐT: 0974 461 353	Hoàng Văn Việt Năm sinh: 1988 QĐBNCCV: 1523/QĐ-BTP ngày 01/7/2020	Công chứng viên hợp danh: 1. Tào Thị Nga 2. Hoàng Văn Việt Công chứng viên hợp đồng 1. Vũ Trung Thành 2. Trần Thị Mai Anh		- Từ ngày 18/01/2024 đến ngày 18/01/2025 Tổng phí BH: 13.200.000 đồng
23.	Văn phòng công chứng Võ Thị Loan	Quyết định số 3172/QĐ-UBND ngày 12/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk	Số 54 Trần Nhật Duật, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. SĐT: 0262.652.4567	Võ Thị Loan Năm sinh: 1987 QĐBNCCV: 2134/QĐ-BTP ngày 25/10/2016	Công chứng viên hợp danh: 1. Võ Thị Loan 2. Đỗ Thị Hà Phương		- Từ ngày 29/11/2023 đến ngày 29/11/2024 Tổng phí BH: 10.560.000 đồng

		Giấy Đăng ký hoạt động số 19/TP-ĐKHD-CC cấp lại ngày 26/01/2022, ghi nhận nội dung thay đổi ngày 12/12/2022	/0905.533.067				
24.	Văn phòng công chứng Bùi Đình Phúc	Quyết định số 3390/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk Giấy Đăng ký hoạt động số 20/TP-ĐKHD-CC cấp lại ngày 03/11/2022	Tầng 1, 2 số 146 Ngõ Quyền, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. SĐT: 0905.214.199, 0903.536.736, 0948.033.833.	Bùi Đình Phúc Năm sinh: 1956 QĐBNCCV: 286/QĐ-BTP ngày 09/3/2017	Công chứng viên hợp danh: 1. Bùi Đình Phúc 2. Nguyễn Thị Như Mận		- Từ ngày 10/01/2024 đến ngày 09/01/2025 Tổng phí BH: 14.300.000 đồng
25.	Văn phòng công chứng Phan Hữu Thọ	Quyết định số 3390/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk Giấy Đăng ký hoạt động số 21/TP-ĐKHD-CC ngày 31/12/2021	Số 168A Giải Phóng, thị trấn Phước An, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk. SĐT: 02623.565.565, 0914.090.169	Phan Hữu Thọ Năm sinh: 1964 QĐBNCCV: 351/QĐ-UB ngày 15/3/1996	Công chứng viên hợp danh: 1. Phan Hữu Thọ 2. Phan Thị Hồng Tam		- Từ ngày 07/02/2023 đến ngày 06/02/2024 Tổng phí BH: 23.100.000 đồng
26.	Văn phòng công chứng Đỗ Thắm	Quyết định số 3582/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk Giấy Đăng ký hoạt động số 22/TP-ĐKHD-CC ngày 28/01/2022	Số 28 Lý Thường Kiệt, phường Thống Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. SĐT: 02623 946 879	Nguyễn Thị Hương Năm sinh: 1975 QĐBNCCV: 1032/QĐ-BTP ngày 21/6/2021	Công chứng viên hợp danh: 1. Nguyễn Thị Hương 2. Đỗ Thị Thắm		- Từ ngày 19/02/2023 đến ngày 19/02/2024 Tổng phí BH: 9.900.000 đồng
27.	Văn phòng công chứng Vũ Thị Vĩnh	Quyết định số 495/QĐ-UBND ngày 25/02/2022 của Ủy ban	Số 413 Lê Duẩn, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh	Vũ Thị Vĩnh Năm sinh: 1954 QĐBNCCV: 2400/QĐ-	Công chứng viên hợp danh: 1. Vũ Thị Vĩnh	- Ngày 31/10/2023: Đổi tên Văn	- Từ ngày 23/3/2023 đến ngày 23/3/2024

		nhân dân tỉnh Đắk Lắk Giấy Đăng ký hoạt động số 23/TP-ĐKHD-CC cấp lại lần 3 ngày 31/10/2023	Đắk Lắk. SĐT: 0934977299 – 0842428877	BTP ngày 15/9/2010	2.Đặng Thị Nam Bắc	phòng công chứng Nguyễn Thị Kim Loan thành Văn phòng công chứng Vũ Thị Vĩnh	Tổng phí BH: 6.600.000 đồng
28.	Văn phòng công chứng Hồ Hữu Tín	Quyết định số 2029/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk Giấy Đăng ký hoạt động số 24/TP-ĐKHD-CC cấp lại ngày 05/5/2023	Số 100 Nguyễn Tất Thành, thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk SĐT: 0972 894 689	Nguyễn Thị Đô Năm sinh: 1974 QĐBNCCV: 1727/QĐ-BTP ngày 20/10/2017	Công chứng viên hợp danh: 1. Nguyễn Thị Đô 2. Hồ Hữu Tín		- Từ ngày 02/12/2022 đến ngày 08/12/2023 Tổng phí BH: 6.600.000 đồng
29.	Văn phòng công chứng Vũ Văn Đại	Quyết định số 2348/QĐ-UBND ngày 14/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk Giấy Đăng ký hoạt động số 25/TP-ĐKHD-CC cấp ngày 21/10/2022, ghi nhân nội dung thay đổi ngày 27/10/2022, 24/7/2023, 31/8/2023	Số 217 Hùng Vương, thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk. SĐT: 079 757 2345	Bùi Quang Hưng Năm sinh: 1987 QĐBNCCV: 1873/QĐ-BTP ngày 01/9/2016	Công chứng viên hợp danh: 1. Bùi Quang Hưng 2. Vũ Văn Đại		Từ ngày 01/11/2023 đến ngày 01/11/2024 Tổng phí BH: 6.600.000 đồng
30.	Văn phòng công chứng Lê Thị Hoa	Quyết định số 2396/QĐ-UBND ngày 21/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk Giấy Đăng ký hoạt động số 26/TP-ĐKHD-CC cấp ngày	Số nhà 67, thôn 14, xã Tân Hoà, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk SĐT: 02623 500 739	Lê Thị Hoa Năm sinh: 1975 QĐBNCCV: 174/QĐ-BTP ngày 31/01/2020	Công chứng viên hợp danh: 1. Lê Thị Hoa	Văn phòng công chứng chỉ còn 01 công chứng viên kể từ ngày 19/01/2024	Từ ngày 14/6/2023 đến ngày 14/6/2024 Tổng phí BH: 3.300.000 đồng

		09/11/2022, ghi nhận nội dung thay đổi ngày 19/01/2024					
31.	Văn phòng công chứng Đinh Anh Hào	Quyết định số 1873/QĐ-UBND ngày 28/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk Giấy Đăng ký hoạt động số 27/TP-ĐKHD-CC cấp ngày 31/10/2023	Quốc lộ 27, thôn Kim Châu, xã Dray Bhang, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk. SĐT: 0975141757 – 0942958787	Đinh Anh Hào Năm sinh: 1990 QĐBNCCV: 774/QĐ-BTP ngày 06/4/2020	Công chứng viên hợp danh: 1. Đinh Anh Hào 2. Lê Quốc Việt		Từ ngày 03/11/2023 đến ngày 03/11/2024 Tổng phí BH: 10.560.000 đồng
32.	Văn phòng công chứng Đặng Văn Quỳnh	Quyết định số 614/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk (chưa được cấp Giấy đăng ký hoạt động)	Quốc lộ 14, tổ dân phố 04, thị trấn Pong Drang, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk	Đặng Văn Quỳnh Năm sinh: 1983 QĐBNCCV: 2834/QĐ-BTP ngày 31/10/2012	Công chứng viên hợp danh: 1. Đặng Văn Quỳnh 2. Lâm Thị Bích		
33.	Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Lan Anh	Quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 27/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk		Nguyễn Thị Lan Anh Năm sinh: 1973 QĐBNCCV: 2336/QĐ-BTP ngày 09/11/2016	Công chứng viên hợp danh: 1. Nguyễn Thị Lan Anh 2. Võ Ngọc Thanh		